

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MAI SƠN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 09/2022/HSST

Ngày : 02 - 11 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Tráng A Tênh

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Cầm Văn Tổ và ông Vũ Hữu Hưởng.

**- Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lường Văn Đ**, sinh ngày 01 tháng 1 năm 1988 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Lường Văn S sinh năm 1955 và bà Quàng Thị H sinh năm 1955. Bị cáo có vợ là Quàng Thị P sinh năm 1995, TQ: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Quàng Thị P, sinh năm 1995, địa chỉ: Bản A, xã B, Mai Sơn, Sơn La. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/7/2022, Lường Văn Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda, màu đen (không gắn biển kiểm soát) đi từ tiểu khu X, xã Y đến

bản Z, xã Y, huyện Mai Sơn tìm mua Heroine để sử dụng. Tại đây, Đ gặp và hỏi mua được 01 gói nylon màu hồng bên trong chứa Heroine với giá 100.000VNĐ của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ). Sau đó, Đ cất giấu gói Heroine vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đang đi trên đường dân sinh thuộc bản H, xã Y, huyện Mai Sơn thì bị Tổ công tác huyện Mai Sơn phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nylon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 điện thoại di động hiệu Viettel màu đen, kèm 01 sim điện thoại di động; 01 xe mô tô hiệu Honda (không gắn biển kiểm soát).

Tổng khối lượng chất bột màu trắng bên trong gói vật chứng thu giữ khi bắt quả tang đối với Lương Văn Đ là 0,14 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M.

Tại kết luận giám định số 1247/KLMT ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

*“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là  $M = 0,14$  gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam loại Heroine”.*

Tại bản Cáo trạng số: 118/CT-VKSMS ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Lương Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn Đ 12 đến 16 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nylon gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Viettel, vỏ màu đen kèm 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Quàng Thị P 01 xe máy kiểu dáng xe thô nhân hiệu Honda không có BKS, số khung: RRKWCH2VM8XM04760, số máy VTT45JL1P52FMH004760, đã qua sử dụng.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thực hiện đường lối tố tụng trong vụ án: Xét thấy việc khởi tố, truy tố, xét xử của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng trong vụ án đối với bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về đường lối giải quyết vụ án:

Căn cứ biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn lập vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 14/7/2022 đối với bị cáo Lương Văn Đ cùng vật chứng gồm: 01 gói nilon màu trắng chứa 0,14 gam heroine bị cáo thừa nhận là chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1247/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

*Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M=0,14 gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam, loại Heroine.*

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thừa nhận do bản thân nghiện ma túy, nên đã mang theo 100.000đ đi mua được một gói ma túy của một người đàn ông dân tộc mông (không biết địa chỉ) với mục đích để sử dụng cho bản thân là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường, nhưng bị cáo vẫn cố tình mua ma túy cất giữ trên người với mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có việc làm và thu nhập ổn định cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về nguồn gốc Heroine bị thu giữ, Lường Văn Đ khai mua một người đàn ông dân tộc Mông (*không rõ tên, địa chỉ*) tại khu vực bản Z, xã Y, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (việc mua bán Heroine không có ai cùng tham gia, chứng kiến). Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc Lường Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0,14 gam Heroine bị thu giữ trong vụ án.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Viettel, vỏ màu đen kèm 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng là điện thoại của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe máy kiểu dáng xe thô nhẵn hiệu Honda không có BKS, số khung: RRKWCH2VM8XM04760, số máy VTT45JL1P52FMH004760, đã qua sử dụng là tài sản chung của gia đình bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy, chị P không biết nên cần trả lại cho chị Quảng Thị P quản lý, sử dụng tài sản.

[8] Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 14 tháng 7 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lường Văn Đ.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Viettel, vỏ màu đen kèm 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Quàng Thị P 01 xe máy kiểu dáng xe thồ nhãn hiệu Honda không có BKS, số khung: RRKWCH2VM8XM04760, số máy VTT45JL1P52FMH004760, đã qua sử dụng.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- THADS huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Tráng A Ténh**

